

Vĩnh Cửu, ngày 09 tháng 8 năm 2022

Số: 45/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào các Điều 397, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 382/2022/TLST-HNGĐ ngày 01/8/2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Chị Lê Thị Ngọc C, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Tổ 1, ấp 3, xã T, huyện H, tỉnh Đ.

- Anh Trần Quốc H, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Tổ 11, ấp C, xã T, huyện H, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Ngọc C và anh Trần Quốc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Đ và được cấp giấy chứng nhận kết hôn quyền số 98/2018 ngày 03 tháng 12 năm 2018. Chị C và anh H sống hạnh phúc với nhau đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, đã nhiều lần ngồi lại nói chuyện với nhau nhưng không được. Nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị C và anh H làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: chị C và anh H khai không có con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí việc dân sự: chị C và anh H lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Ngọc C và anh Trần Quốc H thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị C và anh H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị C, anh H đã nộp theo biên lai thu số 0004475 ngày 01/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Hện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Chị C, anh H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện VC;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Đại